

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 29 /2024/NQ-HĐND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về chính sách hỗ trợ người sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, tàu điện và chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, tàu điện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHOÁ X KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật đường sắt ngày 16 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020;

Căn cứ Luật đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;

Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật người cao tuổi;

Căn cứ nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đường sắt;

Căn cứ Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 07 năm 2024 của Chính Phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét Tờ trình số 7667/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về dự thảo Nghị quyết ban hành chính sách hỗ trợ người sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, tàu điện và chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, tàu điện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; báo cáo thẩm tra số 1317/BC-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ giá vé cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, tàu điện; quy định chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, tàu điện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, tàu điện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm:

a) Người có công với cách mạng theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

b) Người khuyết tật;

c) Người cao tuổi;

d) Trẻ em dưới 6 tuổi;

e) Người sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt của các tuyến xe buýt kết nối với tuyến đường sắt đô thị số 1, Bến Thành - Suối Tiên và hành khách sử dụng tàu điện, tuyến đường sắt đô thị số 1, Bến Thành - Suối Tiên trong thời gian được Thành phố hỗ trợ giá vé.

2. Đối tượng áp dụng chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, tàu điện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm: Doanh nghiệp, Hợp tác xã thực hiện cung cấp dịch vụ vận tải công cộng bằng xe buýt và tàu điện tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Mức hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng tàu điện

1. Hỗ trợ 100% giá vé cho người có công với cách mạng; người khuyết tật; người cao tuổi; trẻ em dưới 6 tuổi. Mức hỗ trợ này đã bao gồm mức giảm giá vé

cụ thể cho từng đối tượng (nếu có) theo quy định của pháp luật Trung ương hoặc do người có thẩm quyền quy định.

2. Hỗ trợ 100% giá vé cho hành khách sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng tàu điện tuyến đường sắt đô thị số 1, Bến Thành - Suối Tiên trong thời gian 30 ngày kể từ ngày tàu điện, tuyến đường sắt đô thị số 1, Bến Thành - Suối Tiên bắt đầu khai thác vận hành thương mại.

Điều 4. Mức hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

1. Hỗ trợ 100% giá vé cho người có công với cách mạng; người khuyết tật; người cao tuổi; trẻ em dưới 6 tuổi.

2. Hỗ trợ 100% giá vé cho hành khách sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt đối với các tuyến xe buýt kết nối tuyến đường sắt đô thị số 1, Bến Thành - Suối Tiên kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 cho đến ngày Thành phố kết thúc việc hỗ trợ 100% giá vé cho hành khách sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng tàu điện, tuyến đường sắt đô thị số 1, Bến Thành-Suối Tiên.

Điều 5. Chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và tàu điện

Ngân sách Thành phố hỗ trợ kinh phí đối với hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, tàu điện theo nguyên tắc hỗ trợ phần chênh lệch giữa doanh thu bán vé, doanh thu khác theo quy định và chi phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, tàu điện (được xác định thông qua giá vận tải do cơ quan có thẩm quyền ban hành và một số chi phí liên quan khác).

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách thành phố theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và hỗ trợ hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

2. Chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng tàu điện và hỗ trợ hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng tàu điện, tuyến đường sắt đô thị số 1, Bến Thành - Suối Tiên có hiệu lực từ ngày Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua.

3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc miễn phí cho người cao tuổi từ 70 tuổi trở lên khi tham gia giao thông công cộng bằng hình thức xe buýt có trợ giá trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết này đảm bảo công khai, minh bạch, tuân thủ

đúng quy định pháp luật, đảm bảo mục tiêu sử dụng ngân sách hiệu quả, tiết kiệm, tránh thất thoát, lãng phí, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố, không để xảy ra trục lợi chính sách; chất lượng vận tải hành khách công cộng trên địa bàn Thành phố ngày càng được nâng cao.

b) Rà soát lại toàn bộ các Kết luận Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra đã ban hành có liên quan đến chính sách này và tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung theo yêu cầu, đảm bảo việc triển khai chính sách đúng quy định pháp luật.

c) Chỉ đạo các đơn vị liên quan rà soát, bố trí quỹ đất đã quy hoạch dành cho bến bãi xe buýt trên địa bàn Thành phố. Thực hiện rà soát tình trạng trùng lắp tuyến xe buýt để có giải pháp điều chỉnh kịp thời (nếu có).

d) Khẩn trương ban hành định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá đối với loại hình xe buýt điện; tổ chức rà soát, sửa đổi bộ đơn giá vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 3677/QĐ-UBND ngày 30 tháng 08 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố phù hợp với quy định hiện hành.

e) Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác thẩm tra, quyết toán kinh phí trợ giá xe buýt theo đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa X Kỳ họp thứ hai mươi thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Thành ủy TP.HCM;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP.HCM;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Văn phòng Thành ủy TP.HCM;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND TP.HCM: CVP, PVP;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Thủ trưởng các đơn vị: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Công Thương, Sở Nội vụ, Sở Giao thông vận tải, Sở Lao động – Thương binh và xã hội, Ban Quản lý Đường sắt đô thị, Công ty TNHH MTV Đường sắt Đô thị số 1;
- Phòng CTHĐND: TP, PTP; Phòng HC-TC-QT;
- Lưu: VT, (P.CTHĐND - Thi).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Lệ